TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2020/QĐST-HNGĐ	*Huyện H, ngày 07 tháng 07 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Diễm M**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh B

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

**Về quan hệ con chung:* Chị Trần Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn T thống nhất thừa nhận trong quá trình chung sống anh chị có với nhau hai người con chung là cháu Nguyễn Thị Chúc L, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 27/5/2011. Hiện nay cả hai cháu Nguyễn Thị Chúc L và cháu Nguyễn Thị Ngọc H đang

sống chung với anh Nguyễn Văn T.

Ghi nhận nguyện vọng của cháu Nguyễn Thị Chúc L, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 27/5/2011 muốn sống cùng cha là anh Nguyễn Văn T.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Trần Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn T thống nhất tiếp tục giao cháu Nguyễn Thị Chúc L, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 27/5/2011 cho anh T nuôi dưỡng, chăm sóc khi vợ chồng ly hôn. Anh T không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Tiếp tục giao cháu Nguyễn Thị Chúc L, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 27/5/2011 cho anh Nguyễn Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Trần Thị Diễm M không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu nhưng chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

**Về tài sản chung:* Chị Trần Thị Diễm M và anh Nguyễn Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí*: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Diễm M chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng. Buộc chị Trần Thị Diễm M phải nộp án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng, chị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003093 ngày 01/06/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H được chuyển thu án phí 150.000 đồng, chị M được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự (2b);
- VKSND huyện H (2b);
- CC.THADS huyện H (1b);
- UBND xã L, huyện H (1b);
- TAND tỉnh B (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Phan Tú Anh